

Hải Phòng, ngày 25 tháng 7 năm 2025

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG
CỦA BAN THƯỜNG VỤ THÀNH ỦY
thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị
về phát triển kinh tế tư nhân

Thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân (Nghị quyết số 68-NQ/TW), Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong nhận thức và hành động trong toàn Đảng bộ, hệ thống chính trị, doanh nhân, doanh nghiệp và Nhân dân thành phố về quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế tư nhân tại Nghị quyết số 68-NQ/TW.

- Xác định cụ thể các nhiệm vụ, giải pháp nhằm tạo động lực mới, phát triển tăng tốc và bứt phá khu vực kinh tế tư nhân thành phố.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ giải pháp, lộ trình phù hợp làm cơ sở phân công cụ thể trách nhiệm cho các cơ quan, địa phương, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện; kiểm tra, giám sát thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW.

- Tổ chức thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW với tinh thần quyết tâm cao, nỗ lực lớn; lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể, thường xuyên, phân công “*rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền*”, gắn với chất lượng và hiệu quả.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu đến năm 2030

- Khẳng định kinh tế tư nhân là động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc gia và của thành phố Hải Phòng; là lực lượng tiên phong trong phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu tại Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024. Tiềm lực, trình độ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thuộc nhóm 03 tỉnh, thành phố đứng đầu cả nước.

- Phân đầu có trên 87.000 doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn thành phố,

trên 20 doanh nghiệp hoạt động/ngày dân.

- Có ít nhất 03 doanh nghiệp lớn tham gia chuỗi giá trị toàn cầu.
- Tốc độ tăng trưởng bình quân của khu vực kinh tế tư nhân đạt khoảng 14,5 - 15%/năm, cao hơn tốc độ tăng trưởng chung của kinh tế thành phố; đóng góp khoảng 43 - 45% GRDP.
- Giải quyết việc làm cho khoảng 60 - 62% tổng số lao động.
- Năng suất lao động tăng bình quân khoảng 9,5 - 10%/năm.
- Đóng góp khoảng 55% - 57% tổng ngân sách thu nội địa (không bao gồm tiền sử dụng đất).

2. Tầm nhìn đến năm 2045

Khu vực kinh tế tư nhân của thành phố Hải Phòng phát triển nhanh, mạnh, bền vững, chủ động tham gia vào chuỗi sản xuất, cung ứng toàn cầu; có năng lực cạnh tranh cao trong khu vực và quốc tế; phấn đấu đến năm 2045 có trên 264.000 doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn thành phố; đóng góp khoảng 50-55% GRDP.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tổ chức tuyên truyền nhằm đổi mới tư duy, thống nhất cao về nhận thức và hành động, khơi dậy niềm tin, khát vọng dân tộc, tạo xung lực mới, khí thế mới để phát triển kinh tế tư nhân.

- Công tác tuyên truyền cần đạt được các mục tiêu:

+ Nhất quán nhận thức của các cấp ủy, chính quyền, cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân về vị trí, vai trò của kinh tế tư nhân; củng cố niềm tin, khát vọng vươn lên và hành động mạnh mẽ của kinh tế tư nhân Việt Nam trong kỷ nguyên mới. Nhà nước kiến tạo, phục vụ, hỗ trợ kinh tế tư nhân phát triển nhanh, bền vững, không can thiệp hành chính vào hoạt động sản xuất, kinh doanh trái với nguyên tắc thị trường; xây dựng mối quan hệ giữa chính quyền với doanh nghiệp cởi mở, thân thiện, đồng hành, liên chính, phục vụ, kiến tạo phát triển.

+ Khơi dậy tinh thần kinh doanh, khởi nghiệp, sự tự tin, tự cường, tự hào dân tộc của mọi người dân để thúc đẩy phát triển mạnh mẽ kinh tế tư nhân. Lan tỏa, cổ vũ những mô hình tốt, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả, khích lệ tinh thần kinh doanh trong toàn xã hội. Nghiêm cấm các hành vi những nhiễu, tiêu cực, đưa thông tin sai lệch, không chính xác, ảnh hưởng đến doanh nghiệp, doanh nhân.

- Tổ chức tuyên truyền: Thông qua chức năng, nhiệm vụ và các kênh thông tin thuộc phạm vi quản lý, các cơ quan: Ban Tuyên giáo và Dân vận; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Tài chính; các địa phương; các cơ quan báo chí... xây dựng Kế hoạch truyền thông cụ thể của ngành, cơ quan, đơn vị.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính

sách, bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tài sản, quyền tự do kinh doanh, quyền cạnh tranh bình đẳng và bảo đảm thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân

2.1. Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách

- Các sở, ngành, địa phương rà soát thời gian, chi phí tuân thủ pháp luật thực hiện quy trình thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền; chủ động đề xuất điều chỉnh giảm thời gian và chi phí thực hiện thủ tục hành chính bảo đảm giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính, ít nhất 30% chi phí tuân thủ pháp luật và tiếp tục cắt giảm mạnh trong những năm tiếp theo. Trong đó, nghiên cứu áp dụng cơ chế **“luồng xanh”** đối với một số thủ tục hành chính liên quan đến đầu tư, xây dựng, đất đai...

- Tổ chức triển khai mô hình Trung tâm phục vụ hành chính công; áp dụng cơ chế Một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính đối với dự án đầu tư thực hiện ngoài khu công nghiệp, khu kinh tế.

Thời gian hoàn thành: Trong Quý II/2026.

- Tổ chức triển khai các giải pháp nhằm minh bạch hóa, số hóa, thông minh hóa, tự động hóa, áp dụng triệt để trí tuệ nhân tạo và dữ liệu lớn trong thực hiện các quy trình, thủ tục hành chính, nhất là về gia nhập, rút khỏi thị trường, đất đai, quy hoạch, đầu tư, xây dựng, thuế, hải quan, bảo hiểm, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, quy chuẩn.

Thời gian hoàn thành: Trong Quý II/2026.

- Cập nhật và chuẩn hóa hệ thống chỉ tiêu, số liệu thống kê, cơ sở dữ liệu về doanh nghiệp, hộ kinh doanh; liên thông chia sẻ dữ liệu giữa các sở, ngành, địa phương trong quản lý hoạt động của doanh nghiệp, hộ kinh doanh; công bố điều kiện gia nhập thị trường đối với các ngành, nghề, lĩnh vực; có cơ chế phù hợp chia sẻ hệ thống dữ liệu cho các cơ quan, tổ chức nghiên cứu, tư vấn, phản biện chính sách.

Đối với doanh nghiệp thực hiện dự án đầu tư: Chuyển đổi số, liên thông chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan (*đăng ký đầu tư, nông nghiệp và môi trường, xây dựng, công thương, khoa học và công nghệ, thuế, công an, hải quan, bảo hiểm, các địa phương...*) về tình hình thực hiện dự án đầu tư của doanh nghiệp từ khi được chấp thuận đầu tư đến khi chấm dứt hoạt động.

Thời gian hoàn thành: Trong Quý II/2026.

- Xây dựng chuyên mục riêng tại trang, cổng thông tin điện tử để tiếp thu, kịp thời giải quyết các vướng mắc, phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

Thời gian hoàn thành: Trong Quý IV/2025.

- Chuyển đổi số, xây dựng nền tảng liên thông chia sẻ dữ liệu về kế hoạch

kiểm tra, lịch sử, nội dung, kết quả các cuộc thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp, hộ kinh doanh giữa các cơ quan, địa phương liên quan... Đồng thời triển khai hoạt động thanh tra trực tuyến, từ xa, kiểm tra dựa trên dữ liệu điện tử theo quy định của Luật Dữ liệu, Luật Thanh tra; cảnh báo sớm cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh về các nguy cơ vi phạm pháp luật trên cơ sở tích hợp cơ sở dữ liệu quản lý, cảnh báo từ các cơ quan quản lý nhà nước.

Thời gian hoàn thành: Trong Quý II/2026.

- Công an thành phố hướng dẫn các cơ quan liên quan thi hành Nghị định hướng dẫn Luật Dữ liệu nhằm tăng cường chia sẻ dữ liệu, tạo thuận lợi cho hoạt động kiểm tra, thanh tra trực tuyến, từ xa.

Thời gian hoàn thành: Trong Quý IV/2025.

- Công an thành phố rà soát, đơn giản hóa thủ tục và thời gian thực hiện thủ tục Phòng cháy chữa cháy; quản lý cơ sở cung cấp thiết bị phòng cháy chữa cháy bảo đảm chất lượng, cạnh tranh bình đẳng.

Thời gian hoàn thành: Trong Quý IV/2025.

- Chỉ đạo ban hành Kế hoạch các cơ quan, đơn vị quyết liệt đấu tranh chống hàng giả, hàng nhái, hàng lậu, vi phạm bản quyền để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các doanh nghiệp, hộ kinh doanh đúng pháp luật.

Thời gian hoàn thành: Trong Quý III/2025.

- Rà soát nhà, đất là tài sản công chưa sử dụng hoặc không sử dụng để cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê phục vụ sản xuất, kinh doanh. Ủy ban nhân dân thành phố quy định về danh mục tài sản công cho thuê, tiêu chí, mức hỗ trợ, hình thức hỗ trợ, trình tự, thủ tục cho thuê đối với từng loại tài sản và thực hiện công bố công khai trên trang thông tin điện tử của địa phương.

Thời gian hoàn thành: Trong quý II/2026.

- Rà soát các dự án vướng thủ tục, chậm tiến độ, báo cáo phương án xử lý để khẩn trương đưa vào khai thác nguồn lực đất đai bị lãng phí, đất công, trụ sở cơ quan không sử dụng, đất trong các vụ việc tranh chấp, vụ án kéo dài.

Thời gian hoàn thành: Trong quý II/2026.

- Ban hành Kế hoạch vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, hỗ trợ doanh nghiệp tư nhân xây dựng và quảng bá thương hiệu.

Thời gian hoàn thành: Trong quý IV/2025.

- Chỉ đạo các cơ quan truyền thông, báo chí nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền; thực hiện cung cấp thông tin về kinh tế tư nhân khách quan, trung thực, đầy đủ; cổ vũ, lan tỏa mô hình tốt, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả, khích lệ tinh thần kinh doanh trong toàn xã hội.

Xử lý nghiêm các cơ quan truyền thông, báo chí, tổ chức, cá nhân có hành vi những nhiễu, tiêu cực, đưa thông tin sai lệch, không chính xác, ảnh hưởng đến doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh, doanh nhân và công khai việc xử lý.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.2. Bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tự do kinh doanh, quyền tài sản, quyền cạnh tranh bình đẳng và bảo đảm thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân

Tổ chức hướng dẫn doanh nghiệp về thực hiện hệ thống pháp luật thực thi hợp đồng, giải quyết tranh chấp trong lĩnh vực kinh doanh, thương mại, rút ngắn thời gian giải quyết tranh chấp hợp đồng.

Tổ chức hướng dẫn doanh nghiệp thực thi hiệu quả quy định pháp luật về bảo vệ quyền sở hữu tài sản, trong đó có quyền sở hữu trí tuệ và tài sản vô hình; giảm thiểu rủi ro pháp lý. Hỗ trợ doanh nghiệp thành phố về thủ tục định giá, bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ trong nước; hỗ trợ khuyến khích các doanh nghiệp tư nhân đăng ký quyền sở hữu trí tuệ ở nước ngoài và các tổ chức quốc tế. Xử lý nghiêm khắc đối với hành vi vi phạm về sở hữu trí tuệ, nhất là vi phạm trên không gian thương mại điện tử...

Thời gian thực hiện: Xây dựng Kế hoạch hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp hàng năm.

2.3. Tuân thủ nguyên tắc phân định rõ trách nhiệm hình sự với hành chính, dân sự; giữa pháp nhân và cá nhân trong xử lý vi phạm

Chỉ đạo các cơ quan Tư pháp, Công an thành phố tổ chức thực hiện theo đúng tinh thần chỉ đạo của Bộ Chính trị tại Nghị quyết số 68-NQ/TW và quy định của pháp luật có liên quan.

3. Tạo thuận lợi cho kinh tế tư nhân tiếp cận các nguồn lực về đất đai, vốn, nhân lực chất lượng cao, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ

3.1. Tăng cường cơ hội tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh cho kinh tế tư nhân

- Hoàn thành Số hóa dữ liệu đất đai toàn thành phố.

Thời gian hoàn thành: Trong Quý IV/2025.

- Hoàn thành nhiệm vụ công tác chuyển đổi số để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trong thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai, giảm tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân, doanh nghiệp.

Thời gian hoàn thành: Trong Quý IV/2025.

- Số hóa, tích hợp thông tin các loại quy hoạch đang có hiệu lực trên địa bàn thành phố trên phần mềm/ứng dụng nhằm phục vụ nhu cầu tra cứu công khai của

nhân dân, doanh nghiệp; cập nhật ngay khi có điều chỉnh, bổ sung. Có chế tài xử lý nghiêm hành vi chậm công khai các loại quy hoạch sau khi có hiệu lực.

Thời gian hoàn thành: Trong năm 2026.

- Rà soát, lập danh sách và cập nhật định kỳ các khu vực đất trong và ngoài khu công nghiệp cần thu hút nhà đầu tư thực hiện dự án theo quy hoạch, công khai trên cổng thông tin điện tử nhằm tạo cơ hội tiếp cận đất đai bình đẳng giữa các nhà đầu tư.

Thời gian hoàn thành: Trong Quý IV/2025.

- Ban hành quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức hỗ trợ đầu tư và xác định diện tích đất đầu tư hạ tầng của khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ dành cho doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê, thuê lại phù hợp với Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 198/2025/QH15, ngày 17/5/2025 của Quốc hội; Nghị quyết số 139/NQ-CP, ngày 17/5/2025 của Chính phủ.

Thời gian hoàn thành: Trong Quý II/2026.

- Ban hành quyết định về mức giảm tiền thuê lại đất cho doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ.

Thời gian hoàn thành: Trong Quý II/2026.

- Nghiên cứu cơ chế, chính sách hỗ trợ hạ tầng mặt bằng sạch, điện, nước, giao thông, thông tin liên lạc, thủ tục hành chính cho các doanh nghiệp sử dụng công nghệ cao, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

Trong đó, nghiên cứu cơ chế, biện pháp phát triển các điểm công nghiệp, các điểm kinh doanh, thương mại, dịch vụ... có sẵn mặt bằng ở các địa bàn có tiềm năng phát triển doanh nghiệp (*các khu vực có làng nghề truyền thống; các khu vực có thể thu hút, thúc đẩy doanh nghiệp bắt đầu hoặc mở rộng sản xuất, kinh doanh...*) để tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp khởi nghiệp hoặc doanh nghiệp khó khăn về nơi làm việc được thuê mặt bằng với diện tích nhỏ (có thể chỉ vài trăm m²).

Thời gian hoàn thành: Trong Quý II/2026.

3.2. *Đẩy mạnh và đa dạng hoá nguồn vốn cho kinh tế tư nhân*

- Triển khai mô hình quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn thành phố sau khi có hướng dẫn của Trung ương.

- Nâng cao năng lực và vận hành Quỹ phát triển khoa học - công nghệ của thành phố; Ưu tiên bố trí ngân sách, kêu gọi nguồn vốn xã hội hóa thực hiện các nhiệm vụ khoa học, công nghệ trọng điểm, dự án chuyển đổi số...

- Xây dựng cơ chế bổ sung nguồn vốn ủy thác từ ngân sách thành phố thông qua Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội thành phố Hải Phòng để cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp siêu nhỏ, hộ kinh doanh, ưu tiên chủ doanh nghiệp, hộ kinh doanh là thanh niên, phụ nữ, nhóm yếu thế, hải đảo và các mô hình kinh doanh bao trùm, tạo động lực xã hội... vay vốn với lãi suất ưu đãi và hạn mức cho vay phù hợp (phân biệt phạm vi, đối tượng, điều kiện cho vay tại Quỹ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa).

Thời gian hoàn thành: Trong Quý I/2026.

- Nghiên cứu, đề xuất triển khai chính sách nhà nước hỗ trợ lãi suất 2%/năm thông qua các quỹ tài chính ngoài ngân sách cho các doanh nghiệp thuộc khu vực kinh tế tư nhân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh vay vốn để thực hiện các dự án xanh, tuần hoàn và áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội, quản trị (ESG).

Thời gian hoàn thành: Trong Quý I/2026.

- Xây dựng cơ chế kết nối chia sẻ thông tin giữa hệ thống ngân hàng thương mại, ngân hàng chính sách xã hội, thuế, các Quỹ tài chính ngoài ngân sách của Thành phố và các cơ quan có liên quan để tăng cường cho vay đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh.

Thời gian hoàn thành: Trong Quý II/2026.

3.3. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho kinh tế tư nhân

- Tập trung triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 14-NQ/TU, ngày 13/5/2024 của Ban Thường vụ Thành ủy về đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 12-NQ/TU, ngày 12/4/2024 của Ban Thường vụ Thành ủy về phát triển Trường Đại học Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Kết nối và xây dựng chương trình liên kết đào tạo với các cơ sở đào tạo nước ngoài nhằm phát triển các ngành thành phố ưu tiên phát triển; nhân rộng, chuyển giao các chương trình đào tạo tiên tiến phục vụ phát triển kinh tế tư nhân.

Thời gian hoàn thành: Trong Quý I/2026.

- Nghiên cứu đổi mới phương thức đánh giá, công nhận tốt nghiệp có sự tham gia của doanh nghiệp đối với các chương trình chất lượng cao.

Thời gian hoàn thành: Trong Quý I/2026.

- Nghiên cứu cơ chế hỗ trợ, khuyến khích hình thức đào tạo theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp, đào tạo đội ngũ lao động có tay nghề cao và thu hút doanh nghiệp tham gia nhiều hơn vào đào tạo nhân lực.

Thời gian hoàn thành: Trong Quý I/2026.

- Xây dựng Chương trình giáo dục, đào tạo gắn với các kỹ năng sáng tạo, STEM, ngoại ngữ, kỹ năng số trong tất cả các bậc học đáp ứng yêu cầu nguồn nhân

lực chất lượng cao gắn với phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp.

Thời gian hoàn thành: Trong Quý I/2026.

- Đề xuất triển khai tại Thành phố Chương trình đào tạo, bồi dưỡng 10.000 giám đốc điều hành đến năm 2030 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

Thời gian hoàn thành: Trong Quý I/2026.

- Xây dựng chương trình đào tạo lãnh đạo doanh nghiệp nhỏ và vừa của thành phố: đến năm 2030 đào tạo, bồi dưỡng 3.000 giám đốc điều hành, trong đó chú trọng đào tạo lãnh đạo doanh nghiệp thuộc lĩnh vực thế mạnh của thành phố như cảng biển, logistics, đóng tàu, cơ sở hạ tầng khu công nghiệp, công nghiệp điện tử, bán dẫn, công nghiệp công nghệ cao.

Thời gian hoàn thành: Trong Quý I/2026.

- Căn cứ hướng dẫn của Chính phủ, tổ chức triển khai cung cấp miễn phí một số dịch vụ tư vấn pháp lý, đào tạo về quản trị doanh nghiệp, kế toán, thuế, nhân sự cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

Thời gian hoàn thành: Trong Quý I/2026.

4. Thúc đẩy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh hiệu quả, bền vững trong kinh tế tư nhân

- Triển khai các nhiệm vụ hỗ trợ kinh tế tư nhân phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại Kế hoạch hành động số 475-KH/TU, ngày 22/5/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị.

- Triển khai các cơ chế chính sách hỗ trợ về thuế sau khi có hướng dẫn của Trung ương nhằm thúc đẩy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh hiệu quả, bền vững trong kinh tế tư nhân.

- Đề xuất giải pháp cung cấp miễn phí các nền tảng số, phần mềm kế toán dùng chung cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh và cá nhân kinh doanh trên địa bàn Thành phố sau khi có hướng dẫn của Chính phủ.

- Thực hiện các nhiệm vụ sau khi có hướng dẫn của Trung ương: Triển khai thử nghiệm có kiểm soát (sandbox) đối với công nghệ mới, sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới; tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp tư nhân tham gia nghiên cứu và ứng dụng trí tuệ nhân tạo, chuỗi khối, dữ liệu lớn, thương mại điện tử, công nghệ tài chính, y tế thông minh...

- Nghiên cứu, đề xuất cơ chế ngân sách thành phố ưu tiên hỗ trợ đầu tư xây dựng Trung tâm nghiên cứu, cơ sở ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thành phố bằng nguồn vốn đầu tư công của thành phố. Trung tâm thiết lập đầy đủ cơ sở hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng kỹ thuật số (gồm máy chủ, trang thiết bị máy móc, bao gồm khu làm việc

chung, khu nghiên cứu, phòng thí nghiệm...) dành cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, chuyển giao công nghệ, chuyển đổi số, nghiên cứu phát triển R&D. Doanh nghiệp được sử dụng phòng thí nghiệm, phòng thử nghiệm, phòng hỗ trợ thiết kế và thiết bị nghiên cứu dùng chung, trung tâm thử nghiệm, đo lường, kiểm định, giám định của thành phố để phát triển sản phẩm với mức phí hợp lý. Hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện các thủ tục về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng; thử nghiệm, hoàn thiện sản phẩm, mô hình kinh doanh mới; xây dựng tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm hàng hóa, chứng chỉ, chứng nhận tiêu chuẩn ngành, lĩnh vực theo yêu cầu của thị trường xuất khẩu.

Thời gian hoàn thành: Trong Quý I/2026..

- Nghiên cứu xây dựng cơ chế hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia các khoá đào tạo chuyên sâu trong nước, chuyên sâu ngắn hạn ở nước ngoài cho doanh nghiệp về xây dựng, phát triển sản phẩm; thương mại hóa sản phẩm; phát triển thương mại điện tử; gọi vốn đầu tư; phát triển thị trường; kết nối mạng lưới khởi nghiệp với các tổ chức, cá nhân nghiên cứu khoa học; mức hỗ trợ không quá 5 triệu đồng/học viên/năm và không quá 03 học viên/doanh nghiệp/năm.

Thời gian hoàn thành: Trong Quý I/2026.

- Nghiên cứu xây dựng cơ chế hỗ trợ nhà ở cho chuyên gia, người lao động (đang sinh sống tại các địa phương khác trên địa bàn thành phố và người nước ngoài) làm việc tại các doanh nghiệp Hải Phòng về khoa học công nghệ, nghiên cứu AI, chất bán dẫn.

Thời gian hoàn thành: Trong Quý I/2026.

5. Tăng cường kết nối giữa các doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp tư nhân với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp FDI, doanh nghiệp tư nhân với doanh nghiệp nước ngoài

- Đề xuất các giải pháp tổng thể để đạt được mục tiêu đến năm 2030 có ít nhất 03 doanh nghiệp lớn tham gia chuỗi giá trị toàn cầu. Nghiên cứu ban hành Kế hoạch xây dựng các chuỗi liên kết doanh nghiệp theo cụm ngành, chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng theo hướng: Lựa chọn doanh nghiệp đầu đàn thành phố (*ưu tiên doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, chế biến chế tạo, chế biến nông sản, thực phẩm, công nghệ thông tin, công nghiệp sáng tạo*) có khả năng dẫn dắt chuỗi cung ứng nội địa/toàn cầu liên kết với cụm các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh. Thành phố hỗ trợ toàn diện nhóm doanh nghiệp thuộc chuỗi liên kết được thuê đất tập trung tại 01 cụm công nghiệp, khu công nghiệp. Lập Tổ chuyên gia thành phố trực tiếp hỗ trợ toàn diện (*cơ chế, thủ tục hành chính, vốn, vùng nguyên liệu, mở rộng thị trường, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, xuất nhập khẩu...*) để chuỗi doanh nghiệp này nhanh chóng lớn mạnh và coi đây là nhiệm vụ chính trị của Thành phố.

Thời gian hoàn thành: Trong Quý IV/2025.

- Xây dựng cơ chế ưu tiên cho thuê đất và các ưu đãi khác thuộc thẩm quyền

của Thành phố đối với doanh nghiệp lớn chuyển giao công nghệ, hỗ trợ thử nghiệm sản phẩm, hỗ trợ kỹ thuật, kiến thức và đào tạo nguồn nhân lực, sử dụng sản phẩm, dịch vụ của doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Thời gian hoàn thành: Trong Quý II/2026.

- Lập danh sách các nhà cung cấp phẩm phụ trợ cho các doanh nghiệp FDI đang hoạt động trên địa bàn thành phố, nắm bắt về chủng loại sản phẩm. Đây là cơ sở để lãnh đạo Thành phố xúc tiến đầu tư theo các hướng: (1) Đề nghị doanh nghiệp sản xuất sản phẩm phụ trợ liên doanh với doanh nghiệp thành phố để xây dựng nhà máy tại Hải Phòng. (2) Hỗ trợ doanh nghiệp thành phố học tập kinh nghiệm về công nghệ, máy móc thiết bị, kỹ năng quản trị... nhận chuyển giao công nghệ và tiến tới tự chủ công nghệ để tự đầu tư nhà máy đủ sức cung cấp sản phẩm phụ trợ cho các doanh nghiệp FDI. (3) Kêu gọi doanh nghiệp sản xuất sản phẩm phụ trợ xây dựng nhà máy tại Hải Phòng.

Thời gian hoàn thành: Trong Quý IV/2025.

- Xây dựng kế hoạch Hỗ trợ khởi nghiệp cho cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật đã làm việc tại doanh nghiệp FDI nhằm tận dụng kinh nghiệm, kiến thức, mô hình quản trị, mối quan hệ với các doanh nghiệp FDI để tham gia vào chuỗi cung ứng.

Thời gian hoàn thành: Trong Quý IV/2025.

- Khẩn trương triển khai các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp trong nước về nghiên cứu phát triển, đào tạo, tư vấn, xúc tiến thương mại, chuyển giao công nghệ,...; đạt các chứng chỉ, chứng nhận đáp ứng tiêu chuẩn ngành theo yêu cầu của thị trường xuất khẩu, tham gia chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng; hỗ trợ các dịch vụ tư vấn, xúc tiến thương mại để kết nối các doanh nghiệp FDI với doanh nghiệp nội địa tại các khu công nghiệp, khu kinh tế trọng điểm, khu thương mại tự do.

- Triển khai áp dụng tỉ lệ nội địa hoá phù hợp theo lộ trình trong các ngành công nghiệp nền tảng, mũi nhọn, ưu tiên; đặt vấn đề các dự án FDI lớn phải có kế hoạch sử dụng chuỗi cung ứng nội địa ngay từ giai đoạn phê duyệt dự án.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

6. Hình thành và phát triển nhanh các doanh nghiệp lớn và vừa, các tập đoàn kinh tế tư nhân tầm cỡ khu vực và toàn cầu

- Nghiên cứu cơ chế ưu tiên cho các doanh nghiệp thành phố tham gia đầu tư những dự án trên địa bàn thành phố, phù hợp với quy định của pháp luật; đề xuất các giải pháp thúc đẩy doanh nghiệp thành phố đầu tư mở rộng và phát triển cung ứng dịch vụ y tế, giáo dục chất lượng cao, phát triển công nghiệp văn hoá, công nghiệp giải trí.

Thời gian hoàn thành: Trong Quý I/2026

- Nghiên cứu, triển khai cơ chế ưu tiên cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo tham gia chương trình, kế hoạch, dự án mua sắm công

phù hợp với thông lệ quốc tế trên địa bàn thành phố.

Thời gian hoàn thành: Trong quý IV/2025.

- Lập danh mục dự án thực hiện theo hình thức đầu tư PPP, lãnh đạo công - quản trị tư, đầu tư công - quản lý tư, đầu tư tư - sử dụng công, trong các lĩnh vực cơ sở hạ tầng kinh tế, hạ tầng văn hoá - xã hội, công nghệ thông tin, truyền thông trên cơ sở lấy hiệu quả kinh tế - xã hội làm thước đo để lựa chọn.

Thời gian hoàn thành: Trong quý IV/2025.

- Triển khai thực hiện tại Thành phố sau khi có hướng dẫn của Trung ương đối với các Chương trình: **(1)** Chương trình phát triển **1.000** doanh nghiệp tiêu biểu, tiên phong trong khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh, công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ; **(2)** Chương trình vươn ra thị trường quốc tế (Go Global) để hỗ trợ về thị trường, vốn, công nghệ, thương hiệu, kênh phân phối, logistics, bảo hiểm, tư vấn, pháp lý, giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại, mua bán sáp nhập, kết nối với các tập đoàn đa quốc gia.

7. Hỗ trợ thực chất, hiệu quả doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh

Xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về các chính sách hỗ trợ chuyển đổi hộ kinh doanh sang hoạt động theo mô hình doanh nghiệp, trong đó Nhà nước cung cấp miễn phí các nền tảng số, phần mềm kế toán dùng chung, dịch vụ tư vấn pháp lý, đào tạo về quản trị doanh nghiệp, kế toán, thuế, nhân sự, pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh...

Thời gian hoàn thành: Trong Quý I/2026.

8. Đề cao đạo đức kinh doanh, phát huy trách nhiệm xã hội, thúc đẩy mạnh mẽ tinh thần kinh doanh, tạo mọi điều kiện thuận lợi để doanh nhân tham gia quản trị đất nước

- Tiếp tục thực hiện Chương trình hành động số 75-CTr/TU ngày 04/6/2024 Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 10/10/2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới

- Xây dựng cơ chế tham vấn ý kiến của doanh nghiệp, doanh nhân... khi xây dựng cơ chế, chính sách của thành phố liên quan đến phát triển kinh tế tư nhân.

Thời gian hoàn thành: Trong quý IV/2025.

- Nghiên cứu, xây dựng Kế hoạch mời các diễn giả uy tín hàng đầu của Việt Nam và Quốc tế chia sẻ kinh nghiệm về xây dựng và duy trì đạo đức, văn hóa kinh doanh trong doanh nghiệp.

Thời gian thực hiện: Hàng năm

- Xây dựng Cơ sở dữ liệu thành phố đánh giá doanh nghiệp tư nhân theo chuẩn quốc tế dựa trên các tiêu chí cốt lõi về: (1) Mức độ tuân thủ pháp luật.

(2) Giải quyết công ăn việc làm. (3) Đóng góp vào ngân sách nhà nước và (4) Tham gia các hoạt động an sinh xã hội... làm cơ sở để Thành phố thực hiện các chính sách hỗ trợ, ưu đãi đối với doanh nghiệp.

Thời gian hoàn thành: Trong quý IV/2026.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng từ thành phố đến cơ sở quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 68-NQ/TW và Kế hoạch hành động này.

2. Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố giao Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng Kế hoạch thực hiện; giao nhiệm vụ, thời hạn, sản phẩm cho các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch hành động này.

3. Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ, có kế hoạch thường xuyên quán triệt, phổ biến, tuyên truyền, vận động doanh nghiệp, doanh nhân, hộ kinh doanh cá thể và Nhân dân thực hiện Kế hoạch hành động; tham gia giám sát, phản biện xã hội về chủ trương, chính sách liên quan đến phát triển kinh tế tư nhân.

4. Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn việc tổ chức tuyên truyền, phổ biến và triển khai thực hiện; chỉ đạo, định hướng báo chí thông tin, tuyên truyền, phổ biến về Nghị quyết số 68-NQ/TW và Kế hoạch hành động này. Chủ động nắm bắt tình hình dư luận xã hội, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật và những vấn đề có liên quan.

5. Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch hành động này tại các Hội nghị Thành ủy.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư TW Đảng (để báo cáo),
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Các đảng bộ trực thuộc Thành ủy,
- MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố,
- Các ban của Thành ủy,
- Các đồng chí Ủy viên Thành ủy,
- Lưu Văn phòng Thành ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

BÍ THƯ



Lê Tiến Châu